



**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức : Công ty cổ phần Thiết bị điện.
  - Mã chứng khoán : THI.
  - Địa chỉ trụ sở chính : Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.
  - Điện thoại : (84-251) 3836 443/ 3836 609.
  - Fax : (84-251) 3836 070.
- Nội dung thông tin công bố:
  - Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thiết bị điện năm 2023.
  - Biên bản số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thiết bị điện năm 2023.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17 tháng 04 năm 2023 theo đường dẫn: <https://thibidi.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

\* Tài liệu đính kèm:

NQ 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ

BB 01/2023/BB-ĐHĐCĐ

CÔNG TY CP THIẾT BỊ ĐIỆN *Thh*

Người được ủy quyền công bố thông tin

Phạm Đăng Trình



## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN (THIBIDI)

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)
- Trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Mã số doanh nghiệp: 3600253826; đăng ký lần đầu ngày 06/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 10/10/2022; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai

#### A. THỜI GIAN, HÌNH THỨC, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ

I. Thời gian: từ 08 giờ 30 phút ngày 17 tháng 04 năm 2023

II. Hình thức họp: Họp trực tiếp

III. Địa điểm họp (nơi điều hành Đại hội): Hội trường Công ty cổ phần Thiết bị điện, Đường N3-1, KCN Long Đức, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

IV. Thành phần mời dự:

- Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT);
- Các ứng cử viên tham gia HĐQT và BKS;
- Và các cổ đông của Công ty;

#### B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

##### I. Khai mạc, báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- 1) Ông Trần Văn Viên tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
- 2) Ông Phạm Văn Nghĩa - thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo Kết quả kiểm tra thủ tục triệu tập Đại hội và tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Thiết bị điện.

Đến 8 giờ 30 phút ngày 17 tháng 04 năm 2023, số cổ đông dự họp là: 14 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện cho 47.271.261 cổ phần, chiếm 96,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Thiết bị điện đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

##### II. Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Đoàn thư ký và thông qua Ban kiểm phiếu, Chương



**trình, Quy chế làm việc và Quy chế bầu cử tại Đại hội**

- 1) Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn chủ tọa gồm:
  - Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tịch Hội đồng quản trị
  - Ông Đặng Phan Trường - Thành viên HĐQT
  - Ông Nguyễn Trọng Trung – Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT
- 2) Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn thư ký Đại hội gồm:
  - Ông Tống Trọng Lâm – Phó phụ trách phòng Tài chính - Kế toán;
  - Bà Trần Thị Thu Thanh – Thư ký Công ty;
- 3) Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm các ông bà:
  - Ông Cao Hoàng Trang – Phó phòng Kế hoạch sản xuất - Trưởng ban;
  - Bà Đặng Yến Nga – Nhân viên Phòng Tài chính – Kế toán - Thành viên;
- 4) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với kết quả như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

- 5) Đại diện Ban tổ chức Đại hội - Ông Trần Văn Viên trình bày nội dung Chương trình Đại hội.
- 6) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình với kết quả như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

7) Đại diện Ban tổ chức Đại hội - Ông Trần Văn Viên báo cáo Đại hội về Quy chế làm việc.

8) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc với kết quả như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

9) Đại diện Ban tổ chức Đại hội - Ông Trần Văn Viên báo cáo về Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS.

10) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử với kết quả như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0



### III. Các nội dung thường niên

#### 1) Trình bày nội dung các Báo cáo

- 1.1) Ông Nguyễn Trọng Trung trình bày báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty Cổ phần Thiết bị điện.
- 1.2) Ông Phan Ngọc Thảo trình bày báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
- 1.3) Ông Phạm Văn Nghĩa trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

#### 2) Trình bày nội dung các Tờ trình

- 2.1) Đại diện Ban tổ chức Đại hội - Ông Trần Văn Viên trình bày Tờ trình số 01/2023/TTr - HĐQT về các vấn đề trình ĐHĐCĐ:
  - Vấn đề 1: Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
  - Vấn đề 2: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
  - Vấn đề 3: Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023; Thu nhập Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành
  - Vấn đề 4: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023;
  - Vấn đề 5: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc
  - Vấn đề 6: Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.
  - Vấn đề 7: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
  - Vấn đề 8: Hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD và phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông sau khi Công Ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD
  - Vấn đề 9: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026
  - Vấn đề 10: Công ty cổ phần Điện lực Gelex được mua/nhận chuyển nhượng cổ phiếu THI mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai

#### 3) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình

Ông Cao Hoàng Trang hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội.

Ông Cao Hoàng Trang - Đại diện Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu lần lượt các nội dung như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- 4.1) Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần Thiết bị điện.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

4.2) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

4.3) Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

4.4) Thông qua Tờ trình 01/2023/TTr - HĐQT về các vấn đề trình ĐHĐCĐ:

**Vấn đề 1:** Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 2:** Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 3:** Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023; Thu nhập Hội đồng quản trị, thù lao



Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 4:** Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 5:** Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 6:** Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	2.756.334	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 7:** Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0

3. Số phiếu không có ý kiến	0	0
-----------------------------	---	---

**Vấn đề 8:** Hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD và phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông sau khi Công Ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần của cổ đông không phải là cổ đông lớn	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	2.756.334	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 9:**

9.1 Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

9.2 Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**Vấn đề 10:** Công ty cổ phần Điện lực Gelex được mua/nhận chuyển nhượng cổ phiếu THI mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai

**Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	2.756.334	100



2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

**IV. Báo cáo tổng hợp kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội**

- Ông Cao Hoàng Trang, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo tổng hợp kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội (như “Biên bản Tổng hợp Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội” kèm theo Hồ sơ Đại hội)

**V. Bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024**

- 1) Thông qua danh sách ứng viên bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024

Đại diện Ban tổ chức Đại hội trình bày nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị về việc tổng hợp kết quả đề cử/ứng cử ứng viên để bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 và Danh sách ứng viên hợp lệ ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Cổ đông/ Nhóm cổ đông	Số cổ phần Sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Ứng viên đề cử	Văn bản đề cử
1	Công ty Cổ phần Điện lực GELEX (GELEX Electric) (GĐKKD: 0107547109)	44.514.927	91,22%	Ông Phạm Đăng Trình	Giấy đề cử ngày 13/04/2023

- 2) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách ứng viên hợp lệ ứng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT.:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

- 3) Đại hội tiến hành bầu cử với kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:**

Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ trúng cử (%)
Ông Phạm Đăng Trình	47.266.187	99,989

**VI. Bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026**

- 1) Thông qua danh sách ứng viên bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026

Đại diện Ban tổ chức Đại hội trình bày nội dung báo cáo về việc tổng hợp kết quả đề cử/ứng cử ứng viên để bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Danh sách các ứng viên hợp lệ ứng cử bầu bổ sung thành viên BKS.

STT	Cổ đông/ Nhóm cổ đông	Số cổ phần Sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Ứng viên đề cử	Văn bản đề cử
1	Công ty Cổ phần Điện lực GELEX (GELEX Electric) (GDKKD: 0107547109)	44.514.927	91,22%	Ông Đào Viết Đình	Giấy đề cử ngày 13/04/2023

- 2) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách ứng viên hợp lệ ứng cử bầu bổ sung Ban kiểm soát:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14 phiếu, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

- 3) Đại hội tiến hành bầu cử với kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu



quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ trúng cử (%)
Ông Đào Việt Đình	47.271.187	99,999

**VII. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

1) Bà Trần Thị Thu Thanh thay mặt Đoàn Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Thiết bị điện.

2) Bà Trần Thị Thu Thanh thay mặt Đoàn Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Thiết bị điện.

- Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội với kết quả như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 14 cổ đông tham gia, đại diện cho 47.271.261 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

Tổng số phiếu hợp lệ là 14, đại diện cho 47.271.261 CP, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 CP, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Số phiếu tán thành	47.271.261	100
2. Số phiếu không tán thành	0	0
3. Số phiếu không có ý kiến	0	0

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Thiết bị điện kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 17 tháng 04 năm 2023.

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ**



**Trần Thị Thu Thanh**

**TM. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Phan Ngọc Thảo**





Số: 01/2023/ĐHCĐ/TBĐ

Đồng Nai, ngày 17 tháng 04 năm 2023

**BIÊN BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Hôm nay, kể từ lúc 08 giờ 45 ngày 17 tháng 04 năm 2023, Tại Hội trường Công ty cổ phần Thiết bị điện - Đường N3-1, KCN Long Đức, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai.

**Ban kiểm phiếu gồm:**

1. Ông Cao Hoàng Trang - Trưởng ban
2. Bà Đặng Yến Nga - Thành viên

đã tiến hành kiểm Thẻ biểu quyết các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Thiết bị điện.

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

**1) Bầu Ban kiểm phiếu**

- Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, nội dung 01 được thông qua.

**2) Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:



Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, nội dung 02 được thông qua.

**3) Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

**Kết quả:**

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, nội dung 03 được thông qua.

**4) Thông qua Quy chế Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát**

- Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

**Kết quả:**

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, nội dung 04 được thông qua.

*\* Tờ trình chung các nội dung tại đại hội: Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết.*

**5) Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Tổng Giám đốc**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

**Kết quả:**

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.



- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, nội dung 05 được thông qua.

**6 Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, nội dung 06 được thông qua.

**7) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, nội dung 07 được thông qua.

**8) Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:



Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 01 được thông qua.

**9) Vấn đề 2: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 02 được thông qua.

**10) Vấn đề 3: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023; Thu nhập Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 03 được thông qua.

**11) Vấn đề 4: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 04 được thông qua.

**12) Vấn đề 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán**



**các hoạt động khác của Công ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc.**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần,

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 05 được thông qua.

### **13) Vấn đề 6: Thông qua Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 2.756.334 cổ phần, sau khi đã loại trừ các cổ đông liên quan.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 2.756.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 06 được thông qua.

### **14) Vấn đề 7: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần,

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 07 được thông qua.

### **15) Vấn đề 8: Thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD và phương án giải**



**quyết quyền lợi cho cổ đông sau khi Công ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách Công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết cổ phiếu, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 2.756.334 cổ phần, *sau khi đã loại trừ các cổ đông liên quan.*

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 2.756.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 08 được thông qua.

**16) Vấn đề 9: Thông qua việc Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 47.271.261 cổ phần

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 47.271.261 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, Vấn đề 09 được thông qua.

**17) Vấn đề 10: Công ty cổ phần Điện lực Gelex được mua/nhận chuyển nhượng cổ phiếu THI mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 2.756.334 cổ phần, *sau khi đã loại trừ các cổ đông liên quan.*

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết Tán thành: 2.756.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết Không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện, vấn đề 10 được thông qua.

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 10 giờ 28 phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ và được tất cả thành viên Ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban Kiểm phiếu xin bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội cho Chủ tọa Đại hội.

**Thành viên**



**Đặng Yến Nga**

**Trưởng Ban kiểm phiếu**



**Cao Hoàng Trang**





Số: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 17 tháng 04 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;  
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thiết bị điện;  
Căn cứ Biên bản số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Thiết bị điện ngày 17 tháng 04 năm 2023,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**  
**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Đại hội thống nhất thông qua các nội dung các báo cáo:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
3. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
4. Báo cáo về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

**Điều 2:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty như sau:

*ĐVT: đồng*

STT	CHỈ TIÊU	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế (LNST) còn lại của các năm trước	445.199.307.836
II	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	44.243.565.879
III	Phân phối lợi nhuận năm 2022	49.242.435.659
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	442.435.659
2	Quỹ thưởng Ban điều hành công ty	-
3	Chia cổ tức năm 2022 (10%), trong đó:	48.800.000.000
	- Đã tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền (0%)	-
	- Chi trả cổ tức còn lại (10%)	48.800.000.000
IV	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm 2023 (= I + II - III)	440.200.438.056





**Điều 3:** Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023, thu nhập Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2023 như sau:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
1	Doanh thu thuần	1.201 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	50 tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	43 tỷ đồng
4	Cổ tức bằng tiền (chia từ nguồn LN 2023 và các nguồn kết dư)	15%
5	Quỹ thưởng Ban điều hành công ty	Tối đa 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch
6	Thu nhập Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát. <i>Trong đó:</i>	
	- Thu nhập Hội đồng quản trị	1,65 tỷ đồng
	- Thù lao Ban kiểm soát	372 triệu đồng

**Điều 4:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chọn 01 (một) trong 03 (ba) đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán cho niên độ tài chính 2023 như sau:

1. Tên đơn vị: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội

2. Tên đơn vị: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Địa chỉ: Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

3. Tên đơn vị: Công ty TNHH KPMG;

Địa chỉ: Tầng 10, Sun Wah Tower, số 115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**Điều 5:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.

**Điều 6:** Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các



hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Cụ thể các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch như sau:

1. Người có liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Công ty bao gồm:

- Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX;
- Công ty cổ phần Điện lực GELEX;
- Công ty khác trong cùng hệ thống của Tập đoàn GELEX.

Danh sách chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm theo Nghị quyết này. Những đối tượng vừa nêu gọi chung là Các Công Ty Cùng Tập Đoàn.

2. Đối tượng của hợp đồng, giao dịch: mua bán vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa, thành phẩm; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; giao dịch bảo đảm; ....

Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.

3. Giá trị, hạn mức của hợp đồng, giao dịch:

3.1 Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai thực hiện các giao dịch/hợp đồng giữa Công ty với bên có liên quan đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Chi tiết giao dịch giữa Công ty với bên liên quan được thể hiện trong Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán và Báo cáo quản trị công ty năm 2022 đã được công bố thông tin và tăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://thibidi.com/bao-cao-tai-chinh> và <https://thibidi.com/bao-cao-quan-tri>.

3.2 Hợp đồng, giao dịch Công ty vay, cho vay, bán tài sản với Các Công Ty Cùng Tập Đoàn: có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty nhưng tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch phát sinh cộng dồn từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 không vượt quá các hạn mức như sau:

- 30% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đối với các hợp đồng, giao dịch vay vốn.
- 30% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đối với các hợp đồng, giao dịch cho vay.

3.3 Hợp đồng, giao dịch Công ty mua vật tư, nguyên liệu, hàng hóa, thành phẩm từ Các Công Ty Cùng Tập Đoàn: có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giá trị giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty nhưng tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch phát sinh cộng dồn từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 không vượt quá các hạn mức như sau:

- 50% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đối với các hợp đồng, giao dịch mua vật tư, nguyên liệu.
- 50% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đối với các hợp đồng, giao dịch mua hàng hóa, thành phẩm.

18  
37  
HÀ  
BỊ  
4.1



3.4 Hợp đồng, giao dịch bảo lãnh, thế chấp, cầm cố có giá trị giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHCĐ:

- Các Công Ty Cùng Tập Đoàn bảo lãnh cho Công ty hoặc sử dụng tài sản để thế chấp, cầm cố cho bên nhận bảo đảm liên quan nhằm bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính của Công ty đối với bên cấp vốn phát sinh từ các giao dịch huy động vốn của Công ty (huy động vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, ...).

- Công ty sử dụng tài sản của mình để thế chấp, cầm cố cho bên nhận bảo đảm liên quan nhằm bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính của Các Công Ty Cùng Tập Đoàn đối với bên cấp vốn phát sinh từ các giao dịch huy động vốn của Các Công Ty Cùng Tập Đoàn (huy động vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, ...).

4. Hiệu lực áp dụng: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đến trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

5. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc tổ chức ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch cụ thể nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty.

**Điều 7:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Phụ lục 02 - Bảng danh sách nội dung chính được sửa đổi bổ sung và toàn văn bản Điều lệ sửa đổi được đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 8:** Thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD và phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông sau khi Công Ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD như sau:

**1. Hủy tư cách công ty đại chúng của Công Ty, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu của Công Ty tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán của Công ty tại VSD như sau:**

- Chấp thuận hủy tư cách công ty đại chúng của Công Ty, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu THI của Công Ty tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán của Công Ty tại VSD do không đáp ứng điều kiện của Công ty đại chúng theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật chứng khoán 2019, chi tiết như sau:

<b>Tên tổ chức phát hành:</b>	Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Điện
<b>Địa chỉ trụ sở chính:</b>	KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
<b>Vốn điều lệ:</b>	488.000.000.000
<b>Số cổ phần đã phát hành:</b>	48.800.000
<b>Số lượng cổ phiếu có</b>	48.800.000



<b>quyền biểu quyết:</b>	
<b>Loại cổ phiếu:</b>	Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá:</b>	10.000 đồng/cổ phiếu.
<b>Niêm yết tại:</b>	Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Phương thức thực hiện:

+ Hủy tư cách công ty đại chúng: Thực hiện theo quy định tại Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc hủy tư cách công ty đại chúng;

+ Hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE và hủy đăng ký chứng khoán của Công ty tại VSD: Sau khi Công Ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hủy tư cách công ty đại chúng, THIBIDI sẽ tiếp tục thực hiện hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE và hủy đăng ký chứng khoán của Công Ty tại VSD theo đúng quy định tại Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thời gian thực hiện: Kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết Bị Điện thông qua, phù hợp quy định tại khoản 5 Điều 310 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

**2. Phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông sau khi Công Ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký chứng khoán của Công Ty tại VSD**

Nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, Công Ty đã chủ động đề nghị và làm việc trước với Cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Điện lực GELEX về việc Công ty Cổ phần Điện lực GELEX cam kết mua lại toàn bộ số lượng cổ phiếu THI mà các cổ đông còn lại đang nắm giữ nếu cổ đông còn lại có nhu cầu chuyển nhượng sau khi Công Ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu THI trên HOSE và hủy đăng ký chứng khoán của Công Ty tại VSD. Công ty Cổ phần Điện lực GELEX đã đồng ý với đề nghị nêu trên.

Theo đó, phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông như sau: **sau khi Công Ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu THI trên HOSE và hủy đăng ký chứng khoán của Công Ty tại VSD, Công ty Cổ phần Điện lực GELEX cam kết mua lại toàn bộ số lượng cổ phiếu THI mà các cổ đông còn lại đang nắm giữ nếu cổ đông còn lại có nhu cầu chuyển nhượng:**

- Tên cổ phiếu cam kết mua lại: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thiết Bị Điện.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá: 10.000 VND
- Khối lượng cổ phiếu tối đa cam kết mua lại: Toàn bộ số lượng cổ phiếu THI do các cổ đông còn lại nắm giữ.





- Giá mua lại: Theo đàm phán và thống nhất giữa bên bán và bên mua tại thời điểm giao dịch, phù hợp với quy định pháp luật.
- Tổ chức cam kết mua lại: Công ty Cổ phần Điện lực GELEX (và/hoặc cá nhân, tổ chức do Công ty Cổ phần Điện lực GELEX chỉ định).
- Thời gian thực hiện cam kết mua lại: Sau khi Công Ty hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, hủy bỏ niêm yết toàn bộ cổ phiếu tại HOSE và hủy đăng ký chứng khoán của Công ty tại VSD, Công ty Cổ phần Điện lực GELEX sẽ có thông báo đăng tải lên trang thông tin điện tử (website) của Công ty tại đường dẫn: <https://gelex-electric.com/quan-he-co-dong> về thủ tục tiếp nhận cụ thể.

### 3. Ủy quyền cho HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định mọi nội dung chi tiết và thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công Ty, hủy bỏ niêm yết cổ phiếu THI của Công Ty trên HOSE, hủy đăng ký chứng khoán của Công Ty tại VSD theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc: Sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh các nội dung liên quan đến hồ sơ, phương án theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước; Tổ chức triển khai các thủ tục liên quan theo quy định và toàn quyền quyết định các vấn đề phát sinh còn lại khác. HĐQT được ủy quyền/giao lại một phần quyền hạn của mình nêu tại mục này cho Tổng Giám đốc Công Ty.

**Điều 9:** Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026, bao gồm các Ông có tên dưới đây:

- Ông Phạm Đăng Trình - Thành viên HĐQT
- Ông Đào Viết Đỉnh - Thành viên Ban kiểm soát

**Điều 10:** Thông qua việc Công ty cổ phần Điện lực Gelex được mua/nhận chuyển nhượng cổ phiếu THI mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai

Cho phép Công ty cổ phần Điện lực Gelex - cổ đông hiện hữu của THIBIDI được mua/nhận chuyển nhượng cổ phiếu THI của THIBIDI mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 35, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

Các thông tin giao dịch dự kiến như sau:

1. Bên chuyển nhượng và số lượng cổ phiếu chuyển nhượng:

- Cổ đông: Công ty cổ phần Chứng khoán Alpha. Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng dự kiến: 2.263.500 cổ phiếu.

2. Bên nhận chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Điện lực Gelex - Cổ đông đang sở hữu 91,22% vốn điều lệ của THIBIDI.

3. Phương thức chuyển nhượng: Giao dịch thỏa thuận phù hợp với quy định pháp luật.

4. Thời gian thực hiện: Sau khi ĐHĐCĐ thường niên 2023 của THIBIDI có Nghị quyết thông qua.



Các cổ đông là bên chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng nêu tại Mục 1, 2 và người có liên quan của các cổ đông này không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phiếu nêu tại Điều 10 này.

5. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu THI của Công ty cổ phần Điện lực Gelex sau khi hoàn tất giao dịch nhận chuyển nhượng nêu trên dự kiến là 95,86 % vốn điều lệ.

6. Công ty cổ phần Điện lực Gelex không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định khi thực hiện giao dịch nêu trên.

**Điều 11:** Đại hội thống nhất giao Hội đồng quản trị hoàn chỉnh các văn bản của Đại hội và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

*Nơi nhận:*

- HĐQT;
- CBTT;
- Lưu VT.



**PHAN NGỌC THẢO**





Số: 01/2023/BC-TBĐ

Đồng Nai, ngày 17 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022**  
**& MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2022**

Năm 2022, THIBIDI gặp vô vàn khó khăn, từ việc các ngân hàng siết hạn mức tín dụng làm cạn kiệt nguồn vốn của các doanh nghiệp, các chủ đầu tư làm cho các dự án bị tạm dừng, dự án mới thì không có kinh phí để triển khai, đến tăng trưởng xuất khẩu chậm lại do nhu cầu thế giới giảm, thách thức lãi suất và tỷ giá cao được dự báo kéo dài ít nhất đến Quý 2/2023, lạm phát tăng, thị trường bất động sản đóng băng đều là những rào cản cho sự tăng trưởng, phát triển và ảnh hưởng tiêu cực đến THIBIDI, dẫn đến doanh số và lợi nhuận giảm mạnh, tiêu thụ chậm, tồn kho tăng.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022:**

(Căn cứ theo số liệu BCTC năm 2022 đã kiểm toán)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		Thực hiện năm 2021	So sánh tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện		Thực hiện năm 2022 với kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022 với thực hiện năm 2021
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4)=(2)/(1)	(5)=(2)/(3)
I	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2,280.0	1,561.1	2,050.4	68.5%	76.1%
II	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	156.0	47.0	105.2	30.1%	44.7%
III	Sản lượng	Cái	10,990.0	6,374.0	10,745.0	58.0%	59.3%
		kVA	4,316,250.0	2,108,096.0		48.8%	
IV	Sản lượng/ lao động bình quân	kVA/người		31.9			

**III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG**

**1. Công tác kinh doanh, thị trường và phát triển thương hiệu:**

**1.1 Thầu:**

- Đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, giao hàng, làm hồ sơ thanh toán các lô thầu đã giao, kịp thời cho khách hàng giải ngân để thu hồi nhanh vốn sản xuất.
- Đề ra chính sách phù hợp để thắng thầu ĐL Lào.

**1.2 Bán Lẻ, Dự án và Xuất khẩu:**

- Ban hành chính sách hỗ trợ cho các đại lý phân phối để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm và giải phóng hàng tồn kho.



- Hỗ trợ giảm giá cho các dự án lớn, giao hàng nhanh chóng đáp ứng tiến độ cho các dự án, công trình.
- Giao hàng đúng hạn cho lô thầu 110 máy và các đơn hàng lẻ cung cấp cho thị trường Campuchia.
- Kết hợp với những công ty, tập đoàn đã có vị thế trên trường quốc tế để từng bước tiếp cận và thâm nhập thị trường xuất khẩu mới.
- Tăng cường liên hệ và tiếp xúc với các đối tác mới để thâm nhập vào thị trường Ireland, Singapore, Philippines, Úc...

## 2. Công tác tài chính:

- Cân đối nguồn lực tài chính đáp ứng tiến độ thanh toán công trình xây dựng, di dời nhà máy mới tại KCN Long Đức, nhu cầu dự trữ nguyên vật liệu và các khoản chi phí bất thường phát sinh trong năm 2022.
- Tiếp tục duy trì tình hình tài chính năm 2022 đạt mức độ ổn định và đảm bảo đủ tiềm lực để tiếp tục phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các kế hoạch đầu tư dài hạn của Công ty trong thời gian tới.
- Đảm bảo BCTC định kỳ theo quy định được lập chính xác, tuân thủ các quy định về công bố thông tin.
- Kiểm soát các chỉ số tài chính, đảm bảo chỉ số lý tưởng đáp ứng hồ sơ cung cấp cho các tổ chức tín dụng thực hiện mục tiêu hưởng các chính sách ưu đãi và lãi suất tốt nhất.
- Công ty đã xây dựng giá bán phù hợp đối với từng dòng MBA, tuy nhiên chưa xây dựng chính sách giá kịp thời với biến động giá nguyên vật liệu đầu vào và các chi phí sản xuất tăng thêm sau công tác di dời Nhà máy nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

## 3. Công tác R&D, thiết kế, công nghệ và đầu tư:

- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ quấn dây Tuboly, việc đồng bộ hóa công nghệ này giúp tối ưu hóa thiết kế thuận tiện việc triển khai sản xuất và giảm tồn kho nhiều qui cách vật tư, khuôn gá các loại.
- Đã đầu tư xong công nghệ gia công lõi tole Unicore, tạo điều kiện thuận cho việc thiết kế tiết kiệm vật tư và tăng năng suất cho các sản phẩm MBA năm 2023.
- Đã đưa vào sử dụng vật liệu mới, dây dệt tráng men thay dây dệt bọc giấy, tiết kiệm vật tư.
- Đã rà soát, hoàn thiện các QTCN và tổ chức huấn luyện đào tạo, nhằm giảm sai hỏng trên dây chuyền sản xuất, giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm.

## 4. Công tác sản xuất:

Trong năm 2022, Công ty đã sản xuất 3.527 máy biến áp 3 pha và 2.776 máy biến áp 1 pha, 71 máy biến áp khô.

## 5. Công tác tổ chức và quản trị doanh nghiệp:

- Mô hình tổ chức Công ty duy trì cơ cấu theo chức năng chuyên môn, tổ chức các phòng ban/ đơn vị phù hợp theo từng giai đoạn phát triển, quyết định tách, nhập hay thành lập mới hợp lý theo chiến lược, kế hoạch sản xuất, đảm bảo mục tiêu thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị bảo hộ lao động, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định và thực hiện mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động.
- Thực hiện nghiêm túc, chăm lo công tác y tế, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động.
- Duy trì việc quan tâm cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động: Đo giám sát môi trường định kỳ do Trung tâm Quan Trắc và Kỹ Thuật Môi Trường Đồng Nai thực hiện; Đo kiểm tra định kỳ môi trường lao động trong Công ty do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương- Bộ Công Thương thực hiện.

#### 6. Công tác khác:

Năm 2022, Công ty tiếp tục duy trì, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương, thực hiện các nghĩa vụ và công tác xã hội.

## PHẦN THỨ HAI

### MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

#### I. DỰ ĐOÁN TÌNH HÌNH NĂM 2023

- Tình hình năm 2023 được dự báo tiếp tục khó khăn, nguồn vốn đầu tư vẫn eo hẹp, thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu khả quan, nhu cầu thế giới chưa hồi phục.
- Tuy nhiên, cũng có dấu hiệu tích cực là tình hình cung cấp và phân phối điện năng vẫn còn thiếu hụt, mức tiêu thụ điện được dự báo tăng trưởng từ 5% đến trên 8%. Đây chính là cơ hội để THIBIDI tăng trưởng và phát triển.
- Bên cạnh đó, việc THIBIDI di dời nhà máy về KCN Long Đức với cơ sở vật chất khang trang hơn, nhà xưởng với trang thiết bị máy móc hiện đại, công suất lớn hơn cũng góp phần nâng tầm vị thế THIBIDI trên thị trường.
- Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần quyết tâm vượt qua khó khăn, nhìn thấy được cơ hội trong thử thách, công ty đã xây dựng mục tiêu kế hoạch cho năm 2023 với các chỉ tiêu như sau:

#### II. NHỮNG CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
I	<b>Doanh thu thuần</b>	Tỷ đồng	1.201,0
	Trong đó:		
	- Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	1.100,0
	- Doanh thu TM/ Khác	Tỷ đồng	101,0
II	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	50



### III. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN THỰC HIỆN MỤC TIÊU 2023

- Phối hợp với HEM thực hiện việc kinh doanh và mở rộng thị trường miền Bắc (thầu, bán lẻ).
- Duy trì tư vấn cho các Điện lực sử dụng MBA Amorphous theo QĐ 107/EVN để THIBIDI có lợi thế hơn trong đấu thầu và bán lẻ. Tìm hiểu, phân tích thị trường, nắm bắt thông tin đối thủ để đưa ra chính sách đấu thầu linh hoạt từng thời điểm, từng gói thầu.
- Tích cực quảng bá thương hiệu THIBIDI thông qua đăng báo, tạp chí chuyên ngành, các website của ngành điện và nền tảng mạng xã hội toàn cầu, tham gia các hội chợ, hội thảo chuyên ngành thiết bị điện trong và ngoài nước.
- Phát triển, mở rộng thêm thị trường các nước trong khu vực và quốc tế (ký hợp đồng đại lý phân phối MBA THIBIDI tại các nước, kết hợp với các đơn vị trong GEE và những đối tác để tiếp cận, thâm nhập và xuất khẩu sang các thị trường mới...).
- Định vị duy nhất một dòng MBA THIBIDI (bảo hành 5 năm) để thống nhất nhận diện thương hiệu và quy chuẩn sản phẩm.
- Phối hợp với khối sản xuất, kỹ thuật tối ưu thiết kế, giảm chi phí để giá thành cạnh tranh.

### KẾT LUẬN

Một năm đầy sóng gió đã qua, với những nỗ lực khắc phục mọi khó khăn cùng với lòng quyết tâm của toàn thể đội ngũ cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Thiết bị điện đã vượt qua được những thử thách để hoàn thành kế hoạch Sản xuất kinh doanh trong năm 2022, đồng thời sẵn sàng chiến đấu để thực hiện và hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2023 đã đề ra.

Nơi nhận:

- GELEX, GELEX Electric (b/c),
- Chủ tịch HĐQT THIBIDI (thay b/c),
- Lưu VT



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN TRỌNG TRUNG





## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

### 1. Nhân sự HĐQT năm 2022

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 - tháng 4/2022 bao gồm:

1. Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tịch
2. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Ủy viên
3. Ông Lê Quang Định - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Quốc Vinh - Ủy viên
5. Ông Nguyễn Trần Đăng Phước - Ủy Viên

HĐQT Công ty nhiệm kỳ tháng 4/2022 - 2024 bao gồm:

1. Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tịch
2. Ông Đặng Phan Tường - Ủy viên
3. Ông Đỗ Duy Hưng - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Trọng Trung - Ủy viên
5. Ông Cao Hoàng Phát - Ủy Viên

Hội đồng quản trị THIBIDI nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên điều hành và 04 thành viên không điều hành. Ngày 08/04/2022, ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 của ông Nguyễn Văn Tuấn, ông Lê Quang Định, ông Nguyễn Quốc Vinh, ông Nguyễn Trần Đăng Phước do có đơn xin từ nhiệm, và bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2024 bao gồm ông Đỗ Duy Hưng, ông Đặng Phan Tường, ông Nguyễn Trọng Trung, và ông Cao Hoàng Phát. Ngày 24/05/2022, HĐQT thôi nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 của ông Phan Ngọc Thảo do có đơn xin từ nhiệm, và thống nhất bầu ông Nguyễn Trọng Trung làm Chủ tịch HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024. Ngày 05/10/2022, HĐQT chấp thuận cho ông Nguyễn Trọng Trung thôi nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024 do có đơn xin từ nhiệm, và thống nhất bầu ông Phan Ngọc Thảo làm Chủ tịch HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024.

### 2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2022

- Sản lượng tiêu thụ giảm mạnh do vẫn còn ảnh hưởng chung của dịch bệnh, tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã có một số thay đổi về chính sách khi có nhu cầu mua sắm thiết bị điện và cắt giảm nhu cầu mua sắm thiết bị điện; Chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh (đồng, tole, thép, dầu, ...) do ảnh hưởng giá thế giới qua đó làm giảm biên lợi nhuận gộp. Trước nhiều khó khăn thách thức, tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ được Đại hội Đồng cổ đông giao, cụ thể: Doanh thu năm 2022 đạt 1.566,93 tỷ đồng, đạt 75,16 % so với số liệu thực hiện năm 2021 là 2.084,91 tỷ đồng, đạt 68,73 % so với số liệu kế hoạch 2022 là 2.280,00 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 47 tỷ đồng, đạt



44,67 % so với số liệu thực hiện năm 2021 là 105,21 tỷ đồng, đạt 30,13 % so với số liệu kế hoạch là 156 tỷ đồng.

- Sản phẩm làm nên giá trị cốt lõi của THIBIDI là máy biến áp phân phối đã nhiều năm tạo dựng được uy tín trên thị trường nhờ chất lượng cao vượt trội và tính cam kết cao, dịch vụ sau bán hàng tận tâm, trách nhiệm. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục duy trì và phát triển bền vững.

### **3. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.**

- Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 04/2022 và tiến hành nhiều phiên họp trực tiếp, ban hành nhiều Nghị quyết, thực hiện tuân thủ các nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, định hướng hoạt động và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, các Nghị quyết HĐQT năm 2022 tập trung vào việc phê duyệt đầu tư 06 máy quấn cuộn dây cao MBA, thành lập Ban Kiểm toán nội bộ, chi trả cổ tức năm 2021, cập nhật và thay đổi sơ đồ tổ chức Công ty, Ban hành quy chế Công bố thông tin, tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ của ĐHCĐ về việc chấm dứt hiệu lực của việc Công ty Cổ phần Điện lực GELEX được mua/nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu của THIBIDI tại EEMC ....
- Các Nghị quyết HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp. HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

### **4. Kết quả đạt được năm 2022**

#### **4.1 Công tác chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc, Ban điều hành**

- Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện giám sát Tổng giám đốc, Ban Điều Hành và các cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Với tinh thần trách nhiệm cao, Tổng giám đốc, Ban Điều Hành Công ty đã bám sát mục tiêu và triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT một cách nghiêm túc và đầy đủ.

#### **4.2 Công tác đầu tư**

- Hiện nay, tính đến ngày 31/12/2022, THIBIDI có 01 công ty liên kết. Tại ngày 31/12/2021, Công ty sở hữu 24,95% vốn chủ sở hữu và 24,95% quyền biểu quyết trong công ty liên kết này.
- Ngày 28/02/2022, HĐQT đã phê duyệt kế hoạch đầu tư bổ sung 06 máy quấn bồi dây cao Tuboly-Astronic nhằm từng bước đồng bộ và hoàn thiện công nghệ, nâng cao chất lượng, ổn định thông số kỹ thuật bồi dây, giảm sự cố do ngắn mạch chập vòng, tăng năng suất lao động.
- Tháng 06/2022, Công ty đã thực hiện và hoàn thành công tác di dời nhà máy từ KCN Biên Hòa đến KCN Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.



**4.3 Giao dịch giữa công ty, công ty con với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

- Giao dịch giữa công ty, công ty con với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan: Không có

- Giao dịch giữa công ty con với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan: Không có

- Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex (GELEX)	Công ty có liên quan tới Thành viên HĐQT	GELEX bán hàng hoá, nguyên vật liệu cho THIBIDI
2	Công ty Cổ phần Điện lực GELEX (GELEX ELECTRIC)	Công ty mẹ – Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, TGD	GELEX ELECTRIC bán hàng hóa, nguyên vật liệu cho THIBIDI
3	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI)	Tổ chức có liên quan tới Thành viên HĐQT	CADIVI bán nguyên vật liệu cho THIBIDI
4	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM)	Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD	THIBIDI bán hàng hoá, thành phẩm cho HEM
5	Công ty Cổ phần sản xuất thiết bị điện Đông Anh (MEE)	Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT	THIBIDI bán hàng hoá, nguyên vật liệu cho MEE
6	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC (EMIC)	Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD	THIBIDI bán hàng hoá cho EMIC

#### 4.4 Công tác quản lý cổ đông

- Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để lưu ký tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có 509 cổ đông. Trong đó có 01 cổ đông lớn, là tổ chức Công ty Cổ phần Điện lực GELEX nắm giữ 44.264.599 cổ phần, tương đương 90,71% vốn điều lệ. Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

#### 4.5 Hoạt động của Ban kiểm soát

- Kiểm tra, rà soát, sửa đổi các Quy chế, quy trình nội bộ đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật;

- Soát xét, kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và



chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

#### 4.6 Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Đơn vị: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
1	Phan Ngọc Thảo	- CT HĐQT (01/2022 - 05/2022) - TV HĐQT (05/2022 - 10/2022) - CT HĐQT (10/2022 - 12/2022)	215.000.000
2	Nguyễn Trọng Trung	- TV HĐQT (04/2022 - 05/2022) - CT HĐQT (05/2022 - 10/2022) - TV HĐQT (10/2022 - 12/2022)	160.000.000
3	Dặng Phan Tường	TV HĐQT (04/2022 - 12/2022)	135.000.000
4	Đỗ Duy Hưng	TV HĐQT (04/2022 - 12/2022)	135.000.000
5	Cao Hoàng Phát	TV HĐQT (04/2022 - 12/2022)	135.000.000
6	Nguyễn Văn Tuấn	TV HĐQT (01/2022 - 04/2022)	45.000.000
7	Lê Quang Định	TV HĐQT (01/2022 - 04/2022)	45.000.000
8	Nguyễn Quốc Vinh	TV HĐQT (01/2022 - 04/2022)	45.000.000
9	Nguyễn Trần Đăng Phước	TV HĐQT (01/2022 - 04/2022)	45.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>960.000.000</b>

#### 4.7 Kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

HDQT của Công ty cổ phần Thiết bị điện trong năm 2022 đã làm việc với tinh thần và trách nhiệm minh bạch trong công tác quản trị; tuân thủ đầy đủ các quy định đối với công ty đại chúng. HDQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ; tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các vấn đề theo thẩm quyền; thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HDQT và ĐHĐCĐ.

#### 5. Kế hoạch hoạt động năm 2023

- Công ty đã xây dựng mục tiêu kế hoạch cho năm 2023 với tổng doanh thu đạt 1.201 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 50 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 15%.
- Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT xác định một số giải pháp chính như sau:
  - + Đầu tư trang thiết bị hiện đại, tự động hóa quá trình sản xuất nhằm tăng năng suất và giảm chi phí lao động.
  - + Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

- + Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý và trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- + Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế cho các mặt hoạt động của Công ty.
- Năm 2023, HĐQT Công ty cam kết sẽ cố gắng cùng Ban điều hành tiếp tục nỗ lực, đảm bảo sản xuất ổn định, hiệu quả, đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. HĐQT rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ cũng như tâm huyết gắn bó lâu dài của các Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể CBCNV trong Công ty.

## 6. Kết luận

- Thay mặt HĐQT, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin nhiệm của Quý cổ đông, Ban Điều Hành Công ty trong năm vừa qua đã giúp HĐQT hoàn thành nhiệm vụ của mình.
- Kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Quý cổ đông;
- Đăng tải website Cty;
- Lưu VT.

  
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CỔ ĐÔNG CHỦ TỊCH  
THIẾT BỊ ĐIỆN  
Phan Ngọc Thảo





Số: 01/2023/THIBIDI-BKS

Đồng Nai, ngày 17 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022  
Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thiết bị điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/04/2022;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022 như sau:

**I) NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên và danh sách đề cử bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. Danh sách trúng cử bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có:

- + Bà Nguyễn Thị Nga;
- + Bà Phạm Thị Minh Cúc.

- Năm 2022, nhân sự Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, ông Phạm Văn Nghĩa làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

**2. Tình hình hoạt động của BKS:**

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và quy định pháp luật. Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ hàng quý dưới các hình thức tập trung cũng như qua điện thoại, email để tiến hành kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- + Xem xét thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- + Tính phù hợp theo qui định pháp lý và thực tiễn của các Nghị quyết Hội đồng quản trị, quyết định của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý và điều hành Công ty;
- + Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính giữa niên độ, Báo cáo tài chính năm;
- + Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật...

- Đã phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ của Tập đoàn và Ban Kiểm soát GE trong công tác rà soát chi phí, hàng tồn kho nhằm đánh giá, nâng cao chất lượng công tác tài chính kế toán phù hợp với định hướng quản trị của Tập đoàn.

**3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát:**

- Thông qua các cuộc họp trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty và kết luận như sau:

+ HĐQT Công ty, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành đã tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty;

+ Số liệu phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty chưa đạt được mục tiêu theo kế hoạch đề ra. Nhận định chủ quan Công ty còn tồn đọng nhiều vấn đề liên



quan các hoạt động chủ yếu như sản xuất, kinh doanh, nhân sự và quản trị nội bộ chưa cập nhật đúng hiện trạng, phản ứng còn chậm so với thực tế; Khách quan nói chung Công ty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi tình trạng suy thoái kinh tế, thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, giá cả nguyên vật liệu đầu vào leo thang, các khách hàng lớn cắt giảm nhu cầu mua sắm thiết bị điện... dẫn đến nhu cầu sản xuất giảm.

+ Kiến nghị trong thời gian tới, Công ty cần lưu ý trong việc kiện toàn hệ thống văn bản quản trị nội bộ chủ yếu, đánh giá năng suất lao động và có kế hoạch sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý, đánh giá hiệu quả của phần mềm SAP cho toàn bộ công việc trên hệ thống cũng như đưa ra các biện pháp khắc phục lỗi kịp thời, nâng cao năng lực sản xuất.

#### **4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:**

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp và thống nhất mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Theo đó: Thù lao của Ban kiểm soát được chi trả làm 4 lần trong năm, thời gian chi là 1 quý 1 lần. Mức chi trả gồm: Trưởng Ban Kiểm soát là 15.000.000đ/người/tháng; Thành viên Ban Kiểm soát là 8.000.000đ/người/tháng.

## **II) KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành:**

#### **1.1 Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:**

- Năm 2022, HĐQT có sự thay đổi nhân sự và bao gồm 05 thành viên. Tháng 05/2022 và tháng 10/2022, HĐQT thống nhất về việc miễn nhiệm và bầu cử lại chức danh Chủ tịch HĐQT.

- HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đặc biệt luôn có sự chỉ đạo linh hoạt, kịp thời để định hướng khắc phục khó khăn, tìm giải pháp phù hợp giúp Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- HĐQT đã tiến hành 16 phiên họp, ban hành 39 Nghị quyết liên quan đến việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các Nghị quyết được ban hành theo đúng quy định, kịp thời, phù hợp chức năng, nhiệm vụ theo Hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết trong hoạt động quản trị điều hành và Điều lệ Công ty. Căn cứ các Nghị quyết đã ban hành, Hội đồng quản trị thực hiện Giám sát, đánh giá Ban Điều hành khi triển khai và thực hiện.

#### **1.2 Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:**

- Ban điều hành Công ty bao gồm Ban Tổng Giám đốc và Giám đốc chuyên môn. Ban Tổng Giám đốc gồm 4 thành viên, trong đó có Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc. Giám đốc chuyên môn gồm 2 thành viên.

Trong năm 2022, có sự thay đổi nhân sự trong Ban điều hành như sau: Bổ nhiệm mới chức danh Tổng Giám đốc từ tháng 10/2022; Bổ nhiệm mới thêm chức danh Phó Tổng Giám đốc từ tháng 10/2022; Chấm dứt và điều chuyển công tác 1 chức danh Phó Tổng Giám đốc sang Công ty con; Miễn nhiệm 1 chức danh Giám đốc khối.

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị, nghiêm túc tuân theo các quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng tinh thần chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

- Ban điều hành phụ trách quản lý và điều hành các lĩnh vực chuyên môn như tài chính kế toán, kinh doanh, kỹ thuật, sản xuất và nhân sự; Hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, sự phản ứng nhạy bén để thực hiện theo sự chỉ đạo từ HĐQT trong việc lãnh đạo và điều hành Công ty duy trì và củng cố hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:**



- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty để thực hiện kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các đơn vị chức năng thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình.

### 3. Thăm định báo cáo tài chính:

- Ban kiểm soát đã kiểm tra việc tuân thủ Luật kế toán và các Chuẩn mực kế toán hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính của Công ty kết thúc ngày 31/12/2022.

- Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Xét trên phương diện trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022 cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty, như sau:

#### 3.1 Tình hình thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2022:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	So sánh TH/KH
1	Doanh thu thuần	2.280.000	1.561.108	68%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	156.027	47.005	30%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	124.822	44.243	35%

Nhận định các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận không đạt với so với kế hoạch, chủ yếu là do sản lượng tiêu thụ thấp ảnh hưởng từ dòng vốn đầu tư các lĩnh vực liên quan chưa phục hồi. Các loại nguyên vật liệu chính đầu vào (đồng, tole, thép, dầu) biến động mạnh về giá do chịu ảnh hưởng chung trên toàn thế giới, dẫn đến biên lợi nhuận gộp cũng bị ảnh hưởng giảm... Mặt khác, ảnh hưởng của tình hình biến động lãi suất cũng ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 3.2 Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1.330.304</b>	<b>1.646.203</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	284.280	185.070
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	327.354	592.158
4	Hàng tồn kho	708.843	845.450
5	Tài sản ngắn hạn khác	9.827	23.525
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>940.119</b>	<b>1.085.132</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	15.000	0
2	Tài sản cố định	347.085	101.668
3	Bất động sản đầu tư	15.134	0



TT	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
4	Tài sản dở dang dài hạn	0	151.813
5	Đầu tư tài chính dài hạn	465.547	751.016
6	Tài sản dài hạn khác	97.353	80.635
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2.270.423</b>	<b>2.731.335</b>
<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>944.513</b>	<b>1.426.984</b>
1	Nợ ngắn hạn	584.169	1.019.711
2	Nợ dài hạn	360.344	407.274
<b>IV</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>1.325.910</b>	<b>1.304.351</b>
1	Vốn chủ sở hữu	1.325.910	1.304.351
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	0	0
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.270.423</b>	<b>2.731.335</b>

#### 4. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Năm 2022 Công ty hoạt động gặp rất nhiều khó khăn, doanh thu và lợi nhuận đều giảm so với kế hoạch, Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh không đạt được mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do ảnh hưởng của nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng dưới sự chỉ đạo rất linh hoạt, chặt chẽ và kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng đã rất cố gắng, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, từng bước nỗ lực và cùng cố duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

#### 5. Báo cáo đánh giá giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

5.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex (GELEX)	Công ty có liên quan tới Thành viên HĐQT	GELEX bán hàng hoá, nguyên vật liệu cho THIBIDI
2	Công ty Cổ phần Điện lực GELEX (GELEX ELECTRIC)	Công ty mẹ – Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, TGD	GELEX ELECTRIC bán hàng hóa, nguyên vật liệu cho THIBIDI
3	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI)	Tổ chức có liên quan tới Thành viên HĐQT	CADIVI bán nguyên vật liệu cho THIBIDI
4	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM)	Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD	THIBIDI bán hàng hoá, thành phẩm cho HEM



STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
5	Công ty Cổ phần sản xuất thiết bị điện Đông Anh (MEE)	Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT	THIBIDI bán hàng hoá, nguyên vật liệu cho MEE
6	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC (EMIC)	Tổ chức có liên quan tới Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD	THIBIDI bán hàng hoá cho EMIC

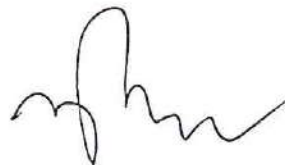
**5.2** Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần chứng khoán VIX (VIX)	Tổ chức có liên quan tới người có liên quan của Thành viên HĐQT	VIX cung cấp dịch vụ cho THIBIDI

Trên đây là kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đã được thực hiện trong năm 2022.

Ban kiểm soát kính trình trước Đại hội xem xét thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Văn Nghĩa**

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2023;
- Lưu Công ty.





**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

*(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)*

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình,  
Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

---

**MỤC LỤC**

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	8 - 9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 - 41

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình,  
Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

---

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Điện (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

**Hội đồng Quản trị**

Ông Phan Ngọc Thảo	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 05 tháng 10 năm 2022) Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 24 tháng 05 năm 2022)
Ông Nguyễn Trọng Trung	Thành viên (bổ nhiệm ngày 24 tháng 05 năm 2022, miễn nhiệm ngày 05 tháng 10 năm 2022) Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 24 tháng 05 năm 2022, miễn nhiệm ngày 05 tháng 10 năm 2022) Thành viên (bổ nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022, miễn nhiệm ngày 24 tháng 05 năm 2022, tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 10 năm 2022)
Ông Đặng Phan Tường	Thành viên (bổ nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022)
Ông Đỗ Duy Hưng	Thành viên (bổ nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022)
Ông Cao Hoàng Phát	Thành viên (bổ nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022)
Ông Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên (miễn nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022)
Ông Lê Quang Định	Thành viên (miễn nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022)
Ông Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên (miễn nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022)
Ông Nguyễn Trần Đăng Phước	Thành viên (miễn nhiệm ngày 08 tháng 04 năm 2022)

**Ban Tổng Giám đốc**

Ông Nguyễn Trọng Trung	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 10 tháng 10 năm 2022)
Ông Cao Hoàng Phát	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 10 tháng 10 năm 2022)
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 04 năm 2022)
Bà Võ Thị Lan Anh	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 04 năm 2022)
Ông Phạm Đăng Trình	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2022)
Ông Phạm Ngọc Bích	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2022)
Ông Nguyễn Thế Mỹ	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2022)

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:



**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình,  
Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)**

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



**Nguyễn Trọng Trung**  
Tổng Giám đốc

Ngày 01 tháng 03 năm 2023

Số: 0502/VN1A-HN-BC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Thiết bị Điện

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thiết bị Điện (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 01 tháng 03 năm 2023, từ trang 05 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

### *Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Phạm Hoài Nam**

**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 0042-2023-001-1

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM**

*Ngày 01 tháng 03 năm 2023*

*Hà Nội, CHXHCN Việt Nam*

**Lương Tuấn Đạt**

**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 4370-2023-001-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số	
			cuối năm	đầu năm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1.330.303.667.174</b>	<b>1.646.203.277.568</b>
<b>I. Tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>284.280.017.480</b>	<b>185.069.777.878</b>
1. Tiền	111		284.280.017.480	185.069.777.878
<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>327.353.951.947</b>	<b>592.157.557.585</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	110.785.000.060	203.449.598.200
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	14.601.167.080	48.275.589.034
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	210.774.158.670	352.103.996.162
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(8.806.373.863)	(11.671.625.811)
<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>9</b>	<b>708.842.727.510</b>	<b>845.450.495.028</b>
1. Hàng tồn kho	141		711.808.964.437	848.780.129.765
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.966.236.927)	(3.329.634.737)
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>9.826.970.237</b>	<b>23.525.447.077</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	2.245.120.714	168.973.402
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		7.581.849.523	18.433.787.290
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11	-	4.922.686.385
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>940.118.833.879</b>	<b>1.085.131.771.952</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>15.000.000.000</b>	<b>-</b>
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	12	15.000.000.000	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>347.085.256.977</b>	<b>101.667.718.642</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	330.691.361.066	81.470.089.423
- Nguyên giá	222		563.574.549.719	361.601.000.039
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(232.883.188.653)	(280.130.910.616)
2. Tài sản cố định vô hình	227	14	16.393.895.911	20.197.629.219
- Nguyên giá	228		24.321.358.375	23.664.358.375
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.927.462.464)	(3.466.729.156)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>15</b>	<b>15.133.635.164</b>	<b>-</b>
- Nguyên giá	231		74.745.514.589	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(59.611.879.425)	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>-</b>	<b>151.812.661.142</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	16	-	151.812.661.142
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>465.547.059.645</b>	<b>751.016.259.645</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	17	-	285.469.200.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	17	465.547.059.645	465.547.059.645
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>97.352.882.093</b>	<b>80.635.132.523</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	92.329.691.117	76.070.668.093
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	18	5.023.190.976	4.564.464.430
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>2.270.422.501.053</b>	<b>2.731.335.049.520</b>

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số	
			cuối năm	đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>944.512.764.507</b>	<b>1.426.984.157.636</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>584.168.781.531</b>	<b>1.019.710.507.636</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	19	70.185.275.417	303.717.966.592
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	20	26.548.630.724	28.425.486.672
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11	3.437.458.991	5.657.491.757
4. Phải trả người lao động	314		11.688.531.621	37.355.493.979
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	21	14.605.855.093	7.941.522.878
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	22	4.429.784.121	6.321.268.107
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	23	441.190.448.456	610.110.728.559
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	25	11.239.363.624	14.164.652.244
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		843.433.484	6.015.896.848
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>360.343.982.976</b>	<b>407.273.650.000</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	22	1.680.000.000	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	24	358.663.982.976	407.273.650.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>1.325.909.736.546</b>	<b>1.304.350.891.884</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>26</b>	<b>1.325.909.736.546</b>	<b>1.304.350.891.884</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		488.000.000.000	488.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		488.000.000.000	488.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		276.104.709.428	317.101.529.247
3. Cổ phiếu quỹ	415		-	(116.804.697.184)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		72.362.153.403	72.362.153.403
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		489.442.873.715	543.691.906.418
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước	421a		445.199.307.836	454.432.048.206
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		44.243.565.879	89.259.858.212
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440=300+400)	<b>440</b>		<b>2.270.422.501.053</b>	<b>2.731.335.049.520</b>

*(Handwritten signature in blue ink)*



Tổng Trọng Lâm  
 Người lập biểu

Phạm Đăng Trình  
 Kế toán trưởng


Nguyễn Trọng Trung  
 Tổng Giám đốc

Ngày 01 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Thuyết minh	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	29	1.566.933.462.166	2.084.912.920.999
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	29	5.825.344.560	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		1.561.108.117.606	2.084.912.920.999
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	30	1.369.237.027.667	1.828.494.159.988
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		191.871.089.939	256.418.761.011
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	69.167.955.877	36.981.450.868
7. Chi phí tài chính	22	33	72.213.148.190	74.100.686.642
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		69.727.922.487	70.321.413.993
8. Chi phí bán hàng	25	34	53.178.392.161	67.289.596.886
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	34	92.915.741.878	73.747.607.907
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		42.731.763.587	78.262.320.444
11. Thu nhập khác	31	35	4.672.026.467	26.960.513.286
12. Chi phí khác	32		398.749.631	9.583.093
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		4.273.276.836	26.950.930.193
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		47.005.040.423	105.213.250.637
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	36	3.220.201.090	19.097.080.981
16. Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	36	(458.726.546)	(3.143.688.556)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		44.243.565.879	89.259.858.212
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70			2.008

  
 Tổng Trọng Lâm  
 Người lập biểu

  
 Phạm Đăng Trình  
 Kế toán trưởng

  
 Nguyễn Trọng Trung  
 Tổng Giám đốc

Ngày 01 tháng 03 năm 2023



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND


CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	47.005.040.423	105.213.250.637
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	34.607.333.931	25.645.983.564
(Hoàn nhập) dự phòng	03	(6.153.938.378)	(1.302.799.016)
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	371.529.033	-
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(71.540.272.323)	(61.709.676.082)
Chi phí lãi vay và phát hành trái phiếu	06	70.739.623.330	73.102.499.850
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	75.029.316.016	140.949.258.953
Giảm các khoản phải thu	09	230.750.324.837	276.076.577.901
Giảm/(Tăng) hàng tồn kho	10	136.971.165.328	(351.346.446.724)
Giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(244.782.455.458)	(33.003.666.956)
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(18.335.170.336)	49.436.346.663
Giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	154.526.626.500
Tiền lãi vay đã trả	14	(62.224.285.279)	(84.991.489.076)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(5.234.861.523)	(5.000.000.000)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(6.065.061.946)	(8.039.920.624)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	106.108.971.639	138.607.286.637
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(137.264.622.344)	(206.587.567.751)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	6.105.770.000	80.804.906.657
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(115.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	100.000.000.000	-
5. Tiền thu hồi đầu tư vốn vào đơn vị khác	26	286.646.586.309	-
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	66.441.956.617	25.504.664.302
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	206.929.690.582	(100.277.996.792)


Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này


**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Tiếp theo)**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ bán cổ phiếu quỹ	31	103.337.550.385	41.716.444.606
2. Tiền thu từ đi vay	33	1.851.845.725.523	2.545.023.607.814
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(2.070.387.373.493)	(2.596.772.069.645)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(98.284.412.000)	(43.389.485.500)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<b>40</b>	<b>(213.488.509.585)</b>	<b>(53.421.502.725)</b>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	99.550.152.636	(15.092.212.880)
Tiền đầu năm	60	185.069.777.878	200.161.990.758
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(339.913.034)	-
Tiền cuối năm (70=50+60)	<b>70</b>	<b>284.280.017.480</b>	<b>185.069.777.878</b>

  
\_\_\_\_\_  
Tổng Trọng Lâm  
Người lập biểu

  
\_\_\_\_\_  
Phạm Đăng Trình  
Kế toán trưởng

  
\_\_\_\_\_  
Nguyễn Trọng Trung  
Tổng Giám đốc

Ngày 01 tháng 03 năm 2023





**PHỤ LỤC 01**  
**DANH SÁCH GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

STT	Người có liên quan ký hợp đồng/giao dịch với THIBIDI	Mối quan hệ liên quan tới THIBIDI	Nội dung hợp đồng/giao dịch
1	Công ty Cổ phần Điện lực Gelex	Công ty mẹ	<p>- Mua, bán thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện, vật tư, nguyên vật liệu/hàng hóa, các giao dịch tư vấn; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ, chi hộ (trong việc sử dụng dịch vụ/phần mềm/thiết bị/hàng hóa); giao dịch vay/cho vay/bảo lãnh/giao dịch bảo đảm và các giao dịch có tính chất tương tự theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Người có liên quan bảo lãnh, sử dụng tài sản bảo đảm để thế chấp, cầm cố hoặc thực hiện các giao dịch/biện pháp đảm bảo khác cho bên thứ ba để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của THIBIDI</p> <p>- THIBIDI bảo lãnh, sử dụng tài sản bảo đảm để thế chấp, cầm cố hoặc thực hiện các giao dịch/biện pháp đảm bảo khác cho bên thứ ba để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Người có liên quan.</p>
2	Công ty Cổ phần Sản Xuất Thiết Bị Điện Đồng Anh	Công ty liên quan	Mua, bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện, vật tư, nguyên vật liệu, giao dịch cho vay và giao dịch có bản chất tương tự.
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex	Công ty liên quan	<p>Mua, bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện, vật tư, nguyên vật liệu, các giao dịch tư vấn; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ, chi hộ (trong việc sử dụng dịch vụ/phần mềm/thiết bị/hàng hóa); giao dịch vay/cho vay/bảo lãnh/giao dịch bảo đảm và các giao dịch có tính chất tương tự theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Người có liên quan bảo lãnh, sử dụng tài sản bảo đảm để thế chấp, cầm cố hoặc thực hiện các giao dịch/biện pháp đảm bảo khác cho bên thứ ba để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của THIBIDI.</p>



4	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam	Công ty liên quan	Mua, bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện Mua bán vật tư, nguyên liệu
5	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai	Công ty liên quan	Mua bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện và dịch vụ; - Mua bán vật tư, nguyên liệu; - Thuê/cho thuê tài sản/cơ sở hạ tầng/nhà xưởng; - Vay/cho vay/đặt cọc/ký cược/ký quỹ; - Công ty bảo lãnh, sử dụng tài sản bảo đảm để thế chấp, cầm cố hoặc thực hiện các giao dịch/biện pháp đảm bảo khác cho bên thứ ba để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Người có liên quan.
6	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần	Công ty liên kết	- Mua bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện và dịch vụ; - Mua bán vật tư, nguyên liệu; - Gia công.
7	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện Cơ Hà Nội	Công ty liên quan	- Mua bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện và dịch vụ; - Mua bán vật tư, nguyên liệu; - Gia công.
8	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC	Công ty liên quan	- Mua bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện và dịch vụ; - Mua bán vật tư, nguyên liệu; - Gia công.
9	Công ty Dây đồng Việt Nam CFT	Công ty liên quan	- Mua bán hàng hóa, thành phẩm, sản phẩm thiết bị điện và dịch vụ; - Mua bán vật tư, nguyên liệu; - Gia công.
10	Một số người quản lý của Công ty	Người nội bộ	Hợp đồng lao động.







## PHỤ LỤC 02

### VĂN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điều 4 Khoản 1 Điểm 1	1. Vận tải hàng hành khách đường bộ khác	1. Vận tải hành khách đường bộ khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	Sửa lại cho phù hợp Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp
2	Điều 4 Khoản 1 Điểm 2	2. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	2. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	Sửa lại cho phù hợp Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp
3	Điều 22 Khoản 1	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp xin chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông về việc tổ chức lại, giải thể Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được tổ chức dưới hình thức họp trực tiếp.	1. Trừ trường hợp: (i) xin chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông về việc tổ chức lại, giải thể Công ty; hoặc (ii) Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được tổ chức dưới hình thức họp, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với bất kỳ vấn đề khác tại bất kỳ thời điểm nào khi xét thấy cần thiết và vì lợi ích của Công ty.	Theo nhu cầu quản trị của Công ty



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
4	Điều 26 Khoản 1	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ ba (03) đến năm (05) người. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời kỳ do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	Theo nhu cầu quản trị của Công ty
5	Điều 27 Khoản 1	<p>1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>	Theo nhu cầu quản trị của Công ty

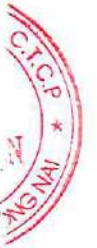
25  
 DN  
 31  
 HET  
 VHO



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
6	Điều 27 Khoản 2 Điểm c	c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính, Giám đốc hoặc Trưởng chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện của Công ty và quyết định mức lương và các quyền lợi khác của họ; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán, Giám đốc tài chính/Người phụ trách tài chính, các Giám đốc Khối/Ban/Giám đốc chuyên môn (hoặc các chức danh, vị trí tương đương, ví dụ như Trưởng Ban/Trưởng phòng trong trường hợp không có Giám đốc Khối/Ban) hoặc Trưởng chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện của Công ty và quyết định mức lương, thưởng, thù lao và các quyền lợi khác của họ; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	Theo nhu cầu quản trị của Công ty
7	Điều 35 Khoản 5	5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế. Trường hợp Tổng giám đốc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sẽ không có quyền biểu quyết theo quy định tại Khoản này.	5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành hoặc khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết tán thành nếu lấy ý kiến bằng văn bản và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế. Trường hợp Tổng giám đốc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sẽ không có quyền biểu quyết theo quy định tại Khoản này.	Theo nhu cầu quản trị của Công ty
8	Điều 38 Khoản 23		23. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chứng khoán.	Bổ sung theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát


STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
9	Điều 38 Khoản 25		<p>25. Tham mưu các bộ phận liên quan và sử dụng tư vấn thuê ngoài.</p> <p>a. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình, Ban kiểm soát có quyền đề nghị tất cả các nhân viên, phòng ban chuyên môn trong cơ quan tư vấn các ý kiến chuyên môn. Các nhân viên, phòng ban khi được Ban kiểm soát đề nghị cho ý kiến tư vấn chuyên môn có nghĩa vụ phối hợp và hỗ trợ Ban kiểm soát.</p> <p>b. Trong trường hợp nếu thấy cần thiết, Ban kiểm soát có quyền đề nghị với Chủ tịch Hội đồng quản trị để sử dụng dịch vụ tư vấn thuê ngoài. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ xem xét quyết định và trả lời Ban kiểm soát trong vòng không quá 05 ngày làm việc, chi phí thuê sẽ do Công ty chi trả.</p> <p>c. Việc sử dụng ý kiến tư vấn không làm giảm nhẹ trách nhiệm của Ban kiểm soát đối với nội dung các báo cáo của Ban kiểm soát.</p>	Bổ sung theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát
10	Điều 52 Khoản 2	2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị.	2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán.	Báo cáo tài chính kiểm toán năm trình theo thủ tục Đại hội đồng cổ đông thường niên





STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
11	Điều 57 Khoản 2	2. Công ty mẹ sẽ hỗ trợ cho công ty con bằng cách xác định và đưa ra định hướng phát triển chung trên cơ sở phát huy được thế mạnh của công ty con. Hoạt động hợp tác, hỗ trợ thương mại, đầu tư giữa công ty mẹ và công ty con được xác định trên cơ sở điều kiện thương mại vì lợi ích tốt nhất của hai bên và phù hợp với quy định của pháp luật.	2. Công ty mẹ sẽ hỗ trợ cho công ty con bằng cách xác định và đưa ra định hướng, chiến lược phát triển chung trên cơ sở phát huy được thế mạnh của công ty con. 3. Hoạt động hợp tác, hỗ trợ thương mại, đầu tư giữa công ty mẹ và công ty con được xác định trên cơ sở điều kiện thương mại vì lợi ích tốt nhất của hai bên và phù hợp với quy định của pháp luật.	Điều chỉnh thành 2 mục cho phù hợp
12	Điều 57 Khoản 3	3. Công ty mẹ giao quyền cho người đại diện vốn theo ủy quyền của công ty mẹ trực tiếp thay mặt công ty mẹ quản lý các khoản vốn góp của công ty mẹ tại công ty con trong phạm vi Điều lệ của công ty con và pháp luật cho phép.	4. Công ty mẹ cử và giao quyền cho người đại diện vốn theo ủy quyền của công ty mẹ quản lý cổ phần/phần vốn góp của công ty mẹ tại công ty con và quản lý việc sử dụng phần vốn của công ty mẹ tại công ty con theo quy định nội bộ của công ty mẹ. Những người đại diện vốn này có thể đồng thời giữ chức danh quản lý, điều hành tại công ty con theo các thủ tục đề cử, bầu, bổ nhiệm phù hợp với Điều lệ công ty con và quy định pháp luật.	Theo nhu cầu quản trị của Công ty
13	Điều 57 Khoản 5 Khoản 6	5. Công ty mẹ sẽ không trực tiếp quyết định hoặc trực tiếp tham gia quản lý đối với công ty con. Quy định này không loại trừ quyền của người đại diện theo ủy quyền của công ty mẹ thực hiện các vai trò quản lý, điều hành tại công ty con. 6. Công ty mẹ thực hiện quyền của cổ đông tại công ty con thông qua người đại diện của mình là thành viên trong Hội đồng quản trị /Ban Tổng Giám đốc hoặc thông qua việc thực hiện	6. Công ty mẹ thực hiện quyền hạn của mình thông qua người đại diện của mình là thành viên trong Hội đồng quản trị /Ban Tổng Giám đốc hoặc thông qua việc thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông của công ty con (bằng hình thức cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản).	Theo nhu cầu quản trị của Công ty



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		quyền biểu quyết của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của công ty con.		
14	Điều 57 Khoản 7	<p>7. Công ty mẹ thực hiện việc cử đoàn kiểm tra, tham gia các đoàn kiểm tra việc quản lý, sử dụng phần vốn góp của công ty mẹ tại công ty con. Phạm vi kiểm tra bao gồm: kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn góp của công ty mẹ tại công ty con; kiểm tra việc thực hiện, triển khai các ý kiến chỉ đạo của công ty mẹ đối với các vấn đề mà người đại diện vốn đã báo cáo/xin ý kiến; kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, nghĩa vụ khác của người đại diện theo Điều lệ công ty mẹ, Điều lệ công ty con, các quy chế nội bộ của công ty mẹ về quản lý người đại diện vốn; kiểm tra các mặt hoạt động kinh doanh nếu thấy cần thiết hoặc theo phê duyệt/thỏa thuận giữa công ty mẹ với công ty con, trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành. Ngoài ra, công ty mẹ thực hiện quyền yêu cầu/đề nghị Ban kiểm soát tại công ty con kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty con với vai trò là cổ đông có cổ phần chi phối. Hoạt động kiểm tra được tiến hành định kỳ sau khi có báo cáo kiểm toán hoặc tiến hành đột xuất, bất thường khi cần thiết. Người đại diện vốn có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi nhất để công ty mẹ tiến hành, thực hiện các hoạt động kiểm tra theo quy định tại Khoản này.</p>	<p>8. Công ty mẹ thực hiện việc cử đoàn kiểm tra, tham gia các đoàn kiểm tra việc quản lý, sử dụng với các vấn đề mà người đại diện vốn đã báo cáo/xin ý kiến; kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, nghĩa vụ khác của người đại diện theo Điều lệ công ty mẹ, Điều lệ công ty con, các quy chế nội bộ của công ty mẹ về quản lý người đại diện vốn; kiểm tra các mặt hoạt động kinh doanh nếu thấy cần thiết hoặc theo phê duyệt/thỏa thuận giữa công ty mẹ với công ty con, trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành. Ngoài ra, công ty mẹ thực hiện quyền yêu cầu/đề nghị Ban kiểm soát tại công ty con kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty con với vai trò là cổ đông có cổ phần chi phối. Hoạt động kiểm tra được tiến hành định kỳ hoặc tiến hành đột xuất, bất thường khi cần thiết. Người đại diện vốn có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi nhất để công ty mẹ tiến hành, thực hiện các hoạt động kiểm tra theo quy định tại Khoản này.</p> <p>9. Công ty mẹ và Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (trong vai trò là công ty mẹ của Hệ thống GELEX) được phép tiến hành hoạt động kiểm toán nội bộ cho các mặt hoạt động của Công ty nhằm hỗ trợ Công ty kịp thời phát hiện, khắc phục, phòng ngừa các rủi ro có thể phát sinh. Các biện pháp thực thi có thể bao gồm: cử đoàn công tác độc lập hoặc</p>	Điều chỉnh thành 2 mục, bổ sung nội dung cho phù hợp nhu cầu quản trị của công ty

10/10/2024



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			phối kết hợp với Ban kiểm soát, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để tiến hành các cuộc kiểm toán; tổ chức các buổi đào tạo nhằm cải thiện chất lượng kiểm toán nội bộ tại Công ty; các biện pháp khác phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Các cấp quản lý và điều hành tại Công ty tạo mọi điều kiện tốt nhất để phục vụ cho các cuộc kiểm toán như vừa nêu.	
15	Điều 57 Khoản 11		11. Trong điều khoản này, công ty mẹ có nghĩa là công ty mẹ của Công ty và công ty con có nghĩa là Công ty.	Bổ sung cho phù hợp nhu cầu quản trị của công ty
16	Các nội dung khác	Các chỉnh sửa nhỏ khác tại dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm.		

